TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2022/QĐ- TA	*Đoan Hùng, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Lê Quang T và anh Nguyễn Kim N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "Kiện đòi tiền do vay nợ" đề ngày 30 tháng 3 năm 2022 của anh Lê Quang T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Lê Quang T - sinh năm 1980

Trú tại: Khu TT, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

+ Người bị kiện: Anh Nguyễn Kim N - sinh năm 1980

Nơi ĐKHKTT: Khu TL, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu ĐK, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Kim N có trách nhiệm trả cho anh Lê Quang T số tiền còn nợ là 102.000.000đ (Một trăm linh hai triệu đồng). Thời hạn trả nợ: Ngày 22/7/2022.

Nếu quá thời hạn trên, anh N không trả đủ số tiền còn nợ, thì kể từ khi anh T có đơn yêu cầu thì hành án cho đến khi thi hành án xong, anh N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa